

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TS. Phạm Quang Đức¹

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy tiến hành đánh giá thực trạng hoạt động Câu lạc bộ (CLB) Cầu lông sinh viên trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp (ĐHKT - KTCN), từ đó là cơ sở lựa chọn giải pháp phát triển CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN.

Từ khóa: Thực trạng, câu lạc bộ Cầu lông, sinh viên, trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp ...

Summary: By utilizing standard scientific research methods, an assessment of the current status of the Student Badminton Club at the University of Economics and Technology was conducted. This assessment serves as a basis for selecting development solutions for the Student Badminton Club at the University of Economics and Technology.

Keywords: Current status, Badminton club, students, University of Economics and Technology...

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong quá trình hướng dẫn tập luyện ngoại khóa Thể dục thể thao (TDTT) cho sinh viên trường đại học ĐHK - KTCN, chúng tôi đã nhận thấy sinh viên của trường rất hào hứng tập luyện môn Cầu lông. Hàng năm Nhà trường tổ chức giải Cầu lông sinh viên truyền thống, hầu hết các lớp đều tham gia hưởng ứng nhiệt tình. Tuy nhiên hoạt động đó vẫn mang tính chất tự phát không đảm bảo các yếu tố cần thiết cho đặc thù của môn Cầu lông, sinh viên chưa có môi trường tập luyện thuận lợi cũng như phong trào tập luyện môn Cầu lông ở trường chưa thật sự phát triển.

Ở nước ta, trong những năm gần đây cũng có rất nhiều công trình khoa học nghiên cứu về Cầu lông như: Nguyễn Văn Hiếu (Năm 2005), Phạm Đức Cường (năm 2011), Nguyễn Văn Hùng (năm 2012); Nguyễn Văn Đức (2013); Nguyễn Đình Chung (2015)...

Để tìm ra những giải pháp phát triển CLB Cầu lông sinh viên phù hợp, tận dụng tối đa tiềm năng của Nhà trường sẽ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động TDTT ngoại khóa, giúp nâng cao trình độ thể lực của sinh viên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu "Thực trạng hoạt động CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHK - KTCN".

1. Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn và toán học thống kê..

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC của trường ĐHK - KTCN

Kết quả đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC của trường ĐHK - KTCN được trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Tổng số giáo viên GDTC của Trường hiện là 24 người, đa số có trình độ sau đại học, trong đó có 03 tiến sĩ, 21 thạc sĩ. Giảng viên có trình độ chuyên môn tương đối đa dạng với các chuyên ngành như bóng đá, điền kinh, bơi lội, bóng ném, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, bóng chuyền, bóng bàn, võ - vật và quần vợt. Việc có đa dạng các chuyên ngành lại có thêm 03 thạc sĩ chuyên sâu cầu lông vì vậy rất thuận lợi cho việc phát triển CLB Cầu lông cho sinh viên trường ĐHK - KTCN.

2.2. Thực trạng hoạt động của CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHK - KTCN

Để đánh giá thực trạng phong trào tập luyện, thi đấu Cầu lông ở CLB trong những năm qua, đề tài tiếp tục tiến hành thu thập số liệu ở CLB, Văn phòng Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Bộ môn GDTC thuộc trường ĐHK - KTCN. Kết quả được trình bày ở bảng 2.

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ giảng viên GDTC tại trường ĐHKT - KTCN (n=24)

Tổng số	Thâm niên bình quân		Trình độ chuyên môn		Chuyên ngành									
	< 10 năm	> 10 năm	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Bóng đá	Điền kinh	Bơi	Bóng rổ	Cầu lông	Cờ vua	Bóng chuyền	Bóng bàn	Võ – Vật	Quần vợt
24	4	20	21	3	4	6	2	1	3	1	2	3	1	1

Bảng 2. Thực trạng CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

TT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị phụ trách	Thời gian
1	Số CLB được thành lập	1	Khoa GDTC	Năm học 2020-2021
2	Số SV tham gia tập luyện 1 buổi/1 tuần (người)	55	Khoa GDTC	Năm học 2021-2022
3	Số cuộc thi đấu nội bộ	2	Lớp, Khoa, Đoàn TN, Hội SV	Ngày lễ: 26-3, 20-11
4	Số giải đội tuyển thuộc CLB tham gia ngoài trường	1	Khoa GDTC	Phụ thuộc vào ban tổ chức giải khu vực
5	Thành tích tại các giải	1		

Qua bảng 2 thấy, số CLB, số sinh viên tham gia tập luyện, số cuộc thi đấu và số giải tham gia là chưa tương xứng với quy mô và số lượng sinh viên của nhà trường. Đặc biệt là thành tích đạt được tại các giải Cầu lông nhóm tuổi tại các trường Đại học trên địa bàn thủ đô còn hạn chế.

2.3. Thực trạng cơ cấu tổ chức quản lý CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

Chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng cơ cấu tổ chức quản lý CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy:

- CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN đã xây dựng được một bộ máy tổ chức có khả năng quản lý và thực hiện các công việc là Ban lãnh đạo và các bộ phận được cơ cấu chính thức trong bộ máy quản lý, có sự phân công hoạt động theo từng mảng công việc cụ thể.

- Số lượng nhân sự có tổng số 05 thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo từng

phạm vi, lĩnh vực hoạt động. Với số lượng thành viên như trên, theo chúng tôi là còn ít. Tuy nhiên, họ đều được đào tạo chính quy trình độ đại học trở lên như vậy cũng là một thuận lợi để phát triển phong trào của CLB.

2.4. Kinh phí dành cho phong trào cầu lông sinh viên của trường ĐHKT - KTCN

Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng nguồn kinh phí dành cho hoạt động của CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN. Kết quả cho thấy: Phần lớn các hoạt động tập luyện và thi đấu của các lớp, khoa là do nguồn kinh phí đóng góp của các cá nhân và tập thể. Do vậy, chưa động viên khuyến khích được phong trào Cầu lông sinh viên trong nhà trường phát triển.

2.5. Tổ chức, quy chế hoạt động CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng về tổ chức hoạt động, quy chế hoạt động của CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN. Kết quả được trình bày ở bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy:

- Số buổi tập và thời gian tập luyện trong một tuần là quá ít, không đáp ứng được nhu cầu tập luyện của sinh viên.

- Điều lệ, quy chế hoạt động CLB chưa được hình thành, chủ yếu phân công cho Đoàn thanh niên phụ trách. Qua đó, đã phản ánh các cấp lãnh đạo Nhà trường chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo để hình thành cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của CLB Cầu lông sinh viên nhằm tạo cơ sở pháp lý quản lý, điều hành và làm công tác chuyên môn. Điều đó đã ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển phong trào.

2.6. Thực trạng số lượng sinh viên tham gia CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng về số sinh viên tham gia tập luyện trong CLB Cầu lông. Kết quả được trình bày ở bảng 5.

Qua bảng 5 cho thấy: Số lượng thành viên tham gia tập luyện trong CLB chỉ có 55 sinh viên là còn quá ít so với số lượng và nhu cầu của sinh viên Nhà trường. Trong đó, nồng cốt là sinh viên năm thứ 2 và ít nhất là các sinh viên năm thứ 4. Thực trạng này do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là các sinh năm thứ 4 đã học xong chương trình GDTC và có tâm lý tập trung kỳ thực tập và làm đồ án tốt nghiệp nên các em tham gia ít hơn.

2.7. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của sinh viên trường ĐHKT - KTCN

Bảng 3. Cơ cấu tổ chức quản lý CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

TT	Thành phần		Số lượng	Trình độ, đơn vị tham gia	Chức năng, nhiệm vụ
1	Ban lãnh đạo	Chủ nhiệm	1	Đoàn TN	Điều hành, quản lý chỉ đạo chung
					Xây dựng kế hoạch phát triển CLB
		Phó chủ nhiệm	1	Khoa GDTC	Tham mưu cùng chủ nhiệm
					Tham gia xây dựng kế hoạch phát triển CLB
2	Ban chuyên môn	Huấn luyện viên	1	Thạc sĩ	Thực hiện công việc do chủ nhiệm phân công
		HDV	0		Huấn luyện, đào tạo cho sinh viên trong CLB
		Trọng tài	1	Thạc sĩ	Trợ giúp tổ chức các giải thi đấu
3	Các tiểu ban: tuyên truyền, tài chính, cơ sở vật chất...		1	Phòng Hành chính và CTSV	Phụ trách công tác tài chính, cơ sở vật chất, tuyên truyền

Bảng 4. Thực trạng về tổ chức, quy chế hoạt động CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN

TT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị tham gia
1	Quy chế hoạt động CLB:		Đoàn TN & Khoa GDTC
	- Quyết định thành lập CLB của Nhà trường	1	
	- Điều lệ hoạt động	0	
	- Quy chế hoạt động	0	
2	Tổ chức hoạt động CLB:		
	- Số buổi tập/tuần	1	
	- Thời gian tập	90'	
	- Sinh viên tham gia tập luyện thường xuyên	35/55	

Bảng 5. Thống kê số lượng sinh viên của CLB Cầu lông sinh viên trường ĐHKT - KTCN (năm học 2021 - 2022)

Năm học				Tổng số/tỷ lệ
Năm thứ 1 (số lượng/tỷ lệ)	Năm thứ 2 (số lượng/tỷ lệ)	Năm thứ 3 (số lượng/tỷ lệ)	Năm thứ 4 (số lượng/tỷ lệ)	
12 (21.81%)	25 (45.45%)	13 (23.63%)	5 (9.09%)	55 (100%)

Bảng 6. Kết quả phỏng vấn sinh viên trường ĐHKT - KTCN về yếu tố ảnh hưởng tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông

TT	Nội dung phỏng vấn	Năm thứ 1 (n1=700)		Năm thứ 2 (n2=700)		Năm thứ 3 (n3=600)		Tổng (n=2000)	
		n ₁	%	n ₂	%	n ₃	%	n	%
1	Động cơ tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông:								
	- Ham thích	114	16.3	116	16.6	105	17.5	335	16.8
	- Nhận thấy tác dụng RLTT	131	18.7	143	20.4	125	20.8	399	20.0
	- Để đối phó thi, kiểm tra	132	18.9	153	21.9	91	15.2	376	18.6
	- Sử dụng thời gian rảnh rỗi	323	46.1	288	41.1	279	46.5	890	44.6
2	Số lượng sinh viên tham gia luyện tập ngoại khóa môn Cầu lông:								
	- Thường xuyên	129	18.4	155	22.1	122	20.3	406	20.3
	- Không thường xuyên	230	32.9	257	36.7	215	35.8	702	35.1
	- Không tập	341	48.7	288	41.1	263	43.8	892	44.6
3	Nguyên nhân làm hạn chế việc tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông:								
	- Không đủ điều kiện sân bãi, dụng cụ	219	31.3	212	30.3	202	33.7	633	31.7
	- Do hạn chế sức khỏe	52	7.4	48	6.9	31	5.2	131	6.5
	- Không có giáo viên hướng dẫn	239	34.1	226	32.3	194	32.3	659	32.9
	- Không có thời gian	53	7.6	57	8.1	48	8.0	158	7.9
	- Không được bạn bè ủng hộ	37	5.3	33	4.7	26	4.3	96	4.8
	- Không ham thích	100	14.3	124	17.7	99	16.5	323	16.2
4	Nhu cầu tham gia tập luyện Cầu lạc bộ Cầu lông:								
	- Có	389	55.6	407	58.1	346	57.7	1142	57.1
	- Không	311	44.4	293	41.9	254	42.3	858	42.9



Ảnh minh họa (Nguồn: Internet)

Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của sinh viên trường ĐHKT - KTCN. Kết quả trình bày tại bảng 6.

Qua bảng 6 cho thấy:

- Động cơ tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông: số sinh viên tập luyện ngoại khóa với lý do sử dụng thời gian nhàn rỗi và để đối phó với thi kiểm tra chiếm tỷ lệ cao nhất, 63.2%.

- Số lượng sinh viên thường xuyên tham gia hoạt động ngoại khóa môn Cầu lông là 406/2000 chiếm tỷ lệ 20.3%, số sinh viên tập luyện không thường xuyên là 702/2000 chiếm tỷ lệ 35.1%.

- Nguyên nhân làm hạn việc tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông là: Không đủ sân bãi dụng cụ 633/2000 chiếm 31.7%; không có giáo viên hướng dẫn 659/2000 chiếm 32.9%..

- Về nhu cầu tham gia tập luyện CLB Cầu lông: Trong 2000 sinh viên được hỏi có đến 1142 em chiếm tỷ lệ 57.1% có nhu cầu tham gia Câu lạc bộ Cầu lông

3. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu, chúng tôi đã làm rõ thực trạng hoạt động của CLB Cầu lông của trường ĐHKT - KTCN còn nhiều tồn tại như: cơ sở vật chất còn thiếu; lực lượng giáo viên còn chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng; cơ cấu tổ chức còn hạn chế; chưa được quan tâm đúng mức; cách thức tổ chức hoạt động và qui chế hoạt động chưa phù hợp... Từ thực trạng đó cần

thiết phải có giải pháp kịp thời, phù hợp để phát triển CLB Cầu lông sinh viên, phát triển phong trào Cầu lông và nâng cao chất lượng GDTC của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm, Đặng Bình Minh (1998), *Giáo trình Quản lý TDTT*, Nxb TDTT Hà Nội.
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL, *Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của CLB TDTT cơ sở*, ngày 02/12/2011, Hà Nội.
3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL, *Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của CLB TDTT cơ sở*, ngày 02/12/2011, Hà Nội.
4. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 29/4/2019 *quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao*;
5. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Bài báo trích từ kết quả đề tài khoa học cấp cơ sở: “Giải pháp phát triển Câu lạc bộ Cầu lông sinh viên trường Đại học Kinh tế-Kỹ thuật Công nghiệp”, Chủ nhiệm: TS. Phạm Quang Đức, đề tài bảo vệ năm 2023.

Ngày nhận bài: 28/8/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/9/2023.